

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
ĐOÀN CƠ SỞ TRUNG ĐOÀN 2
NHIỆM KỲ 2025-2030**

ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH

Bắc Ninh, ngày tháng 9 năm 2025

**QUY CHẾ
Làm việc của Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Đoàn Cơ sở
Trung đoàn 2, nhiệm kỳ 2025-2030**

Căn cứ Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh khóa XII;

Căn cứ Hướng dẫn số 2268/HD-SĐ ngày 25/8/2025 của Sư đoàn về tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quân khu lần thứ X, Quân đội lần thứ XI và toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2025-2030;

Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn 2, nhiệm kỳ 2022-2025 ban hành Quy chế làm việc của Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Đoàn cơ sở Trung đoàn 2, nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh

Quy chế làm việc của Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Đoàn cơ sở Trung đoàn 2, nhiệm kỳ 2025-2030 quy định số lượng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc của các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; xác định phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chấp hành đương nhiệm, Đoàn Chủ tịch, đại biểu và Đại hội trong xem xét, quyết định các công việc của Đại hội; giải quyết khiếu nại, tố cáo, chất vấn và trả lời chất vấn; tiến hành công tác nhân sự trong Đại hội; chế độ thông tin, phát biểu, quản lý và sử dụng tài liệu trong Đại hội.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Đoàn cơ sở Trung đoàn là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đoàn cơ sở, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số, mọi vấn đề đều được Đại hội dân chủ thảo luận trước khi quyết định.

**Chương II
CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH, GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI**

Điều 3. Đoàn Chủ tịch Đại hội

1. Là cơ quan điều hành công việc của Đại hội, số lượng Đoàn Chủ tịch là 03 đồng chí; Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn, nhiệm kỳ 2022-2025 giới thiệu nhân sự trong số đại biểu dự Đại hội để Đại hội biểu quyết về nhân sự cụ thể.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch

- Điều hành công việc của Đại hội theo chương trình, quy chế làm việc đã

được Đại hội biểu quyết thông qua; chuẩn bị các nội dung để Đại hội thảo luận, biểu quyết; giải quyết các vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, quán triệt tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành, Bí thư Đoàn cơ sở nhiệm kỳ mới; tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu đại biểu dự Hội nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Sư đoàn lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Lấy biểu quyết của Đại hội về số lượng Ban Chấp hành khóa mới, số lượng đại biểu dự khuyết.

- Phổ biến nguyên tắc, thủ tục bầu cử trong Đại hội. Hướng dẫn việc ứng cử, đề cử vào Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn nhiệm kỳ 2025-2030 và đại biểu đi dự Hội nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Sư đoàn lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Tổng hợp danh sách những người ứng cử, được đề cử, những người xin rút khỏi danh sách ứng cử, đề cử; đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử, báo cáo Đại hội xem xét, quyết định.

- Lấy phiếu xin ý kiến Đại hội đối với những người ứng cử, được đề cử (trong trường hợp danh sách bầu cử có số dư nhiều hơn 30% so với số lượng cần bầu). Lập danh sách bầu cử, lấy biểu quyết của Đại hội thông qua số lượng và danh sách bầu cử.

- Giới thiệu số lượng, danh sách Ban Kiểm phiếu, Trưởng ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua và chỉ đạo hoạt động của Ban Kiểm phiếu.

- Giải đáp những ý kiến của đại biểu về nhân sự trong quá trình chuẩn bị bầu cử.

Điều 4. Đoàn Thư ký Đại hội

1. Là đại biểu chính thức trong Đại hội, số lượng là 02 đồng chí do Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn, nhiệm kỳ 2022-2025 chuẩn bị, Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết về danh sách Đoàn Thư ký.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Thư ký

- Ghi biên bản tổng hợp ý kiến thảo luận, dự thảo các văn bản kết luận của Đoàn Chủ tịch, Nghị quyết của Đại hội.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu và các bài tham luận của đại biểu.

- Tổng hợp kết quả ứng cử, đề cử phục vụ cho việc lập danh sách bầu cử; kết quả xin ý kiến Đại hội về những người ứng cử, được đề cử tại Đại hội (nếu có).

- Quản lý và phát tài liệu, ấn phẩm của Đại hội. Thu nhận, bảo quản và gửi đến Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn, nhiệm kỳ 2025-2030 đầy đủ hồ sơ, tài liệu, ấn phẩm của Đại hội.

Điều 5. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu

1. Là đại biểu chính thức, số lượng là 03 đồng chí do Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn, nhiệm kỳ 2022-2025 chuẩn bị, Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết danh sách Ban Thẩm tra tư cách đại biểu.

2. Nhiệm vụ của Ban Thẩm tra tư cách đại biểu

- Xem xét báo cáo của Ban Chấp hành Đoàn cơ sở về việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục, tình hình và kết quả bầu cử đại biểu; những vấn đề có liên quan đến tư cách đại biểu.

- Xem xét kết luận các đơn, thư khiếu nại, tố cáo về tư cách đại biểu do Ban Chấp hành đoàn các cấp giải quyết; báo cáo trình Đại hội xem xét, quyết định về những trường hợp không được công nhận tư cách đại biểu, những trường hợp có đơn xin rút khỏi danh sách đại biểu và việc chuyển đại biểu dự khuyết thay thế đại biểu chính thức đã được triệu tập.

- Báo cáo với Đại hội kết quả thẩm tra tư cách đại biểu để Đại hội xem xét, biểu quyết công nhận.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu

1. Là đại biểu chính thức trong Đại hội, không có tên trong danh sách bầu cử, số lượng 03 đồng chí do Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu, Đại hội biểu quyết danh sách Ban Kiểm phiếu và Trưởng ban Kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

- Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, kiểm tra số phiếu phát ra và số phiếu thu về báo cáo Đại hội, kiểm tra phiếu bầu.

- Xem xét, kết luận các phiếu không hợp lệ và những ý kiến khiếu nại về việc bầu cử trong Đại hội (nếu có).

- Lập biên bản kiểm phiếu bầu Ban Chấp hành, Bí thư Đoàn cơ sở nhiệm kỳ mới và bầu đại biểu dự Hội nghị TNCS Hồ Chí Minh Sư đoàn; báo cáo với Đoàn Chủ tịch và công bố kết quả bầu cử; niêm phong phiếu bầu và chuyển cho Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Chương III

ĐẠI BIỂU, ĐOÀN ĐẠI BIỂU VÀ XEM XÉT TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI

Điều 7. Đại biểu dự Đại hội

Gồm các ủy viên Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn (đại biểu đương nhiên), các đại biểu do Đại hội các tổ chức đoàn trực thuộc bầu.

Điều 8. Việc cử đại biểu dự khuyết thay thế đại biểu chính thức

- Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn vắng mặt suốt thời gian Đại hội và đại biểu bị bác tư cách đại biểu thì tổ chức đoàn nơi đồng chí đó sinh hoạt không được cử đại biểu dự khuyết thay thế.

- Đại biểu chính thức đã chuyển sinh hoạt ra ngoài Đoàn cơ sở Trung đoàn và đại biểu chính thức vắng mặt suốt thời gian Đại hội, đại biểu chính thức xin rút khỏi danh sách đại biểu, được Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn đồng ý thì tổ chức đoàn nơi đồng chí đó sinh hoạt được cử đại biểu dự khuyết thay thế. Việc chuyển đại biểu dự khuyết thành đại biểu chính thức do Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn xem xét, báo cáo Đại hội thông qua.

- Đại biểu chính thức vắng mặt thời gian đầu Đại hội, đã có đại biểu dự khuyết thay thế, nhưng thời gian cuối Đại hội có điều kiện tham dự Đại hội, nếu được Đoàn Chủ tịch đồng ý thì được dự Đại hội với tư cách là đại biểu mời.

Điều 9. Đoàn đại biểu

- Căn cứ vào số lượng đại biểu của các tổ chức đoàn trực thuộc, Đoàn Chủ tịch Đại hội quyết định thành lập các đoàn đại biểu và chỉ định trưởng đoàn đại biểu.

- Trưởng đoàn đại biểu có trách nhiệm quản lý hành chính đoàn đại biểu trong thời gian tiến hành Đại hội; truyền đạt những nội dung chỉ đạo, phổ biến của Đoàn Chủ tịch đến các đại biểu trong đoàn.

- Tiếp nhận, cấp phát và thu nộp các tài liệu của Đại hội; ghi biên bản các phiên họp đoàn, tổng hợp báo cáo Đoàn Chủ tịch.

Điều 10. Xem xét tư cách đại biểu dự Đại hội

- Đại biểu dự Đại hội phải được Đại hội thẩm tra tư cách và biểu quyết công nhận.

- Trước khi Đại hội biểu quyết về tư cách đại biểu, đại biểu bị xem xét tư cách được phát biểu ý kiến với Ban Thẩm tra tư cách đại biểu, với Đoàn Chủ tịch và Đại hội nếu được Đoàn Chủ tịch đồng ý. Việc biểu quyết tư cách những đại biểu phải xem xét ở Đại hội, tiến hành từng người một.

Điều 11. Giải quyết đơn, thư tố cáo về tư cách đại biểu

Đơn, thư tố cáo về tư cách đại biểu gửi đến Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn, nhiệm kỳ 2022-2025 trước ngày khai mạc Đại hội 25 ngày trở lên sẽ xem xét, kết luận; nếu đơn, thư tố cáo gửi đến sau thời hạn nêu trên thì chưa xem xét, giải quyết, được tổng hợp đầy đủ báo cáo Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn và cấp trên; chuyển hồ sơ cho Ban Chấp hành Đoàn cơ sở khóa mới xem xét, giải quyết.

Điều 12. Chất vấn và trả lời chất vấn về tư cách đại biểu

Trong quá trình Đại hội, đại biểu nào cần chất vấn hoặc phát hiện vấn đề cần xem xét về tư cách đại biểu thì phản ánh trực tiếp hoặc gửi văn bản đến Ban Thẩm tra tư cách đại biểu; việc trả lời những vấn đề chất vấn, phát hiện về tư cách đại biểu được thực hiện với cá nhân đại biểu nêu vấn đề; trường hợp cần trả lời cho nhiều đại biểu hoặc chung trong Đại hội do Đoàn Chủ tịch quyết định.

Chương IV

ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ, QUYỀN BẦU CỬ, DANH SÁCH BẦU CỬ, PHIẾU BẦU CỬ

Điều 13. Ứng cử, đề cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đoàn cơ sở Trung đoàn

1. Ứng cử được áp dụng trong các trường hợp sau:

- Đại biểu chính thức của Đại hội được ứng cử tại Đại hội.

- Cán bộ, đoàn viên không phải là đại biểu Đại hội làm đơn ứng cử để được bầu vào Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn.

- Ủy viên Ban Chấp hành ứng cử để được bầu vào Bí thư.

2. Đề cử được áp dụng trong các trường hợp sau:

- Đoàn Chủ tịch báo cáo danh sách đề cử nhân sự do Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn, nhiệm kỳ 2022-2025 chuẩn bị (danh sách đề cử chính thức).

- Đại biểu chính thức đề cử những cán bộ, đoàn viên là đại biểu và những cán bộ, đoàn viên không phải là đại biểu của Đại hội để được bầu vào Ban Chấp hành Đoàn cơ sở.

- Ủy viên Ban Chấp hành đề cử ủy viên Ban Chấp hành khác để bầu vào Bí thư Đoàn cơ sở tại Đại hội; đề cử ủy viên Ban Chấp hành khác để bầu Phó Bí thư Đoàn cơ sở tại hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất.

Điều 14. Thủ tục ứng cử, đề cử

- Cán bộ, Đoàn viên không phải là đại biểu dự Đại hội nếu ứng cử thì làm đơn ứng cử nộp cho Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn.

- Đại biểu chính thức ứng cử trực tiếp tại Đại hội hoặc gửi đơn tới Đoàn Chủ tịch thông qua Đoàn Thư ký Đại hội.

- Việc đề cử cán bộ, đoàn viên không phải là đại biểu chính thức của Đại hội để bầu vào Ban Chấp hành Đoàn cơ sở, nhiệm kỳ 2025- 2030 bằng văn bản và được sự đồng ý của người được đề cử.

Điều 15. Quyền bầu cử

Chỉ đại biểu chính thức của Đại hội mới có quyền bầu cử.

Điều 16. Lập danh sách bầu cử

- Đoàn Chủ tịch lập danh sách bầu cử gồm: danh sách do Ban Chấp hành Đoàn Cơ sở Trung đoàn triệu tập Đại hội đề cử, do đại biểu đề cử tại Đại hội và những người tự ứng cử để được bầu vào Ban Chấp hành Đoàn cơ sở, Bí thư được Đại hội xem xét, biểu quyết thông qua.

- Số lượng ứng cử viên trong danh sách bầu cử Ban Chấp hành và Ban Thường vụ phải nhiều hơn số lượng cần bầu; số dư tối đa do Đại hội quyết định nhưng không quá 30% số lượng cần bầu.

- Danh sách bầu cử xếp thứ tự tên người theo vần A, B, C; nếu có nhiều người trùng tên thì xếp theo họ, nếu trùng cả họ thì xếp theo tên đệm; nếu trùng cả 3 dữ kiện này thì người tham gia sinh hoạt đoàn lâu hơn được xếp tên trước.

Điều 17. Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu in họ và tên những người trong danh sách bầu cử, đóng dấu của Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn ở góc trái phía trên phiếu bầu.

- Người bầu cử nếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử thì gạch giữa cả chữ họ và tên của người mà mình không tín nhiệm.

Trường hợp danh sách bầu không có số dư, phiếu bầu được chia làm bốn cột

là: Số thứ tự; họ và tên; đồng ý; không đồng ý. Người bầu cử lựa chọn đánh dấu X vào ô đồng ý hoặc ô không đồng ý để thực hiện quyền dân chủ trên lá phiếu.

- Phiếu hợp lệ và không hợp lệ:

+ Phiếu hợp lệ là phiếu do Ban Kiểm phiếu phát ra, phiếu bầu đủ hoặc thiếu số lượng cần bầu; phiếu bầu mà trong danh sách bầu cử chỉ có một người, người bầu cử đánh dấu X vào một trong hai ô đồng ý hoặc không đồng ý.

+ Phiếu không hợp lệ là phiếu không do Ban Kiểm phiếu phát ra; phiếu bầu nhiều hơn số lượng quy định; phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử nhiều người; phiếu đánh dấu X hoặc không đánh dấu X vào cả hai ô (đồng ý và không đồng ý) trong danh sách bầu cử chỉ có một người; phiếu có đánh dấu hoặc dùng nhiều loại mực; phiếu ký tên hoặc viết thêm.

Chương V **BẦU CỬ TRONG ĐẠI HỘI**

Điều 18. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử trong Đại hội thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ; bình đẳng, bỏ phiếu kín trực tiếp, đa số quá bán; kết quả bầu cử phải được Đảng ủy Trung đoàn chuẩn y.

Điều 19. Hình thức bầu cử

- Bỏ phiếu kín được thực hiện trong các trường hợp: Bầu Ban Chấp hành Đoàn cơ sở Trung đoàn nhiệm kỳ mới; Bí thư, Phó Bí thư; lấy phiếu xin ý kiến về các ứng cử viên để đưa vào danh sách bầu cử.

- Giơ tay để biểu quyết trong các trường hợp: Bầu các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; thông qua số lượng và danh sách bầu cử.

Điều 20. Thứ tự bầu cử, số lần bầu cử

- Thứ tự bầu cử trong Đại hội như sau:

+ Bầu Ban Chấp hành, Bí thư Đoàn cơ sở Trung đoàn, nhiệm kỳ 2025-2030 (Ban Chấp hành bầu Phó Bí thư tại phiên họp đầu tiên).

- Khi bầu cử Ban Chấp hành Đoàn cơ sở trường hợp bầu lần thứ nhất chưa đủ số lượng thì tiếp tục bầu lần thứ hai; bầu lần thứ hai vẫn thiếu số lượng, có tiếp tục bầu nữa hay không do đại hội quyết định và báo cáo với Đảng ủy Trung đoàn và Ban Chính trị.

Điều 21. Tiến hành bầu cử

- Đoàn Chủ tịch Đại hội báo cáo với Đại hội về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên Ban Chấp hành, Bí thư Đoàn cơ sở nhiệm kỳ mới; số lượng đại biểu được cấp trên phân bổ, dự kiến số lượng đại biểu dự khuyết tham gia Hội nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Sư đoàn; Đại hội thảo luận về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu Ban Chấp hành, Bí thư Đoàn Cơ sở khóa mới và biểu quyết số lượng ủy viên Ban Chấp hành Đoàn cơ sở nhiệm kỳ mới.

- Đoàn Chủ tịch Đại hội đề cử danh sách nhân sự do Ban Chấp hành Đoàn cơ sở đương nhiệm chuẩn bị. Hướng dẫn các đoàn đại biểu tổ chức việc ứng cử, đề cử, quy định thời gian báo cáo để Đoàn Chủ tịch tổng hợp.

- Các đại biểu thảo luận về tiêu chuẩn, cơ cấu Ban Chấp hành, Bí thư Đoàn cơ sở Trung đoàn nhiệm kỳ mới và tiến hành ứng cử, đề cử nhân sự, trưởng đoàn đại biểu tổng hợp danh sách báo cáo Đoàn Chủ tịch.

- Đoàn Chủ tịch tổng hợp báo cáo Đại hội danh sách những người ứng cử, được đề cử để bầu vào Ban Chấp hành, Bí thư Đoàn cơ sở Trung đoàn nhiệm kỳ mới tại các đoàn đại biểu; những người xin rút khỏi danh sách ứng cử, đề cử, đề xuất; những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử, báo cáo Đại hội xem xét, quyết định; lấy phiếu xin ý kiến Đại hội với những người được đại biểu dự Đại hội đề cử và những người ứng cử (nếu cần).

- Lập danh sách bầu cử; lấy biểu quyết của Đại hội thông qua số lượng và danh sách bầu cử.

- Đại hội bầu cử và công bố kết quả bầu cử.

Điều 22. Tính kết quả bầu cử

- Người trúng cử phải đạt số phiếu bầu quá một nửa so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập, trừ số ủy viên Ban Chấp hành Đoàn cơ sở vắng mặt suốt thời gian Đại hội, đại biểu chính thức vắng mặt suốt thời gian Đại hội không có đại biểu dự khuyết thay thế.

- Trường hợp số người đạt số phiếu bầu quá một nửa nhiều hơn số lượng cần bầu thì những người trúng cử là những người có số phiếu cao hơn.

- Nếu cuối danh sách trúng cử có nhiều người bằng phiếu nhau và nhiều hơn số lượng cần bầu, thì Đoàn Chủ tịch Đại hội lập danh sách những người ngang phiếu nhau đó để Đại hội bầu lại và lấy người có số phiếu cao hơn, không cần phải quá một nửa. Nếu bầu lại mà số phiếu vẫn bằng nhau, có bầu nữa hay không do Đại hội quyết định.

Điều 23. Biên bản bầu cử

Biên bản bầu cử được lập thành 3 bản có chữ ký của đồng chí thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội và Trưởng ban Kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu niêm phong phiếu bầu để Đoàn Chủ tịch giao cho Ban Chấp hành khóa mới và tổng hợp, báo cáo Đảng ủy Trung đoàn xem xét chuẩn y, lưu trữ theo quy định.

Điều 25. Thời hạn lưu trữ phiếu bầu cử

Phiếu bầu cử được lưu trữ trong thời hạn 06 (sáu) tháng. Trong thời gian này, nếu không có quyết định của cấp có thẩm quyền, không ai được tự ý mở niêm phong. Quá 06 (sáu) tháng, nếu không có khiếu nại tố cáo về kết quả bầu cử thì Ban Chấp hành khóa mới quyết định cho hủy số phiếu đó.

Chương VI **CHẾ ĐỘ PHÁT BIỂU, THÔNG TIN TRONG ĐẠI HỘI**

Điều 25. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

- Tất cả các đại biểu về dự Đại hội đều được phát biểu ý kiến, các ý kiến phát biểu phải được đăng ký qua Đoàn Thư ký; Đoàn Chủ tịch Đại hội căn cứ vào thời gian, chương trình Đại hội để duy trì thảo luận; trong Đại hội khi cần tranh luận vấn đề gì phải giơ tay, nếu được phép của Đoàn Chủ tịch mới được phát biểu. Thời gian mỗi ý kiến phát biểu từ 05 - 07 phút.

- Nếu thời gian Đại hội thảo luận đã hết mà các ý kiến trong Đại hội vẫn chưa được phát biểu thì đại biểu gửi nội dung phát biểu bằng văn bản lên Đoàn Chủ tịch (qua Đoàn Thư ký); nội dung ý kiến đó có giá trị như bài phát biểu trực tiếp trong Đại hội.

Điều 26. Thông tin trong Đại hội

- Đoàn Chủ tịch quyết định phương hướng, nội dung, hình thức thông tin trong Đại hội, phát ngôn trong Đại hội và những tài liệu được công bố ra ngoài.

- Các đại biểu trong Đại hội phải giữ nghiêm kỉ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ bảo mật trong quản lý tài liệu, không tự ý sao chép, ghi âm đưa ra ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch Đại hội cho phép.

Chương VII **XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 27. Xử lý vi phạm

Đại biểu nào vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể, Đại hội sẽ xem xét tư cách đại biểu. Những người cố tình cản trở việc bầu cử, vi phạm Quy chế làm việc của Đại hội thì Ban Chấp hành Đoàn cơ sở có thẩm quyền xem xét; tùy theo mức độ vi phạm, xử lý nghiêm minh theo quy định của Điều lệ Đoàn.

Điều 28. Trách nhiệm thi hành

Quy chế này được Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Đoàn cơ sở Trung đoàn 2, nhiệm kỳ 2025-2030 thông qua. Các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội, đại biểu dự Đại hội chấp hành nghiêm Quy chế làm việc của Đại hội.

Điều 29. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua cho đến khi kết thúc Đại hội.

T/M BCH ĐOÀN CƠ SỞ TRUNG ĐOÀN 2
NHIỆM KỲ 2022-2025
BÍ THƯ

Trần Văn Thông